TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẮK
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 30-5-2019
V/v ''Ly hôn giữa chị V với anh Ph

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Hưng;
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Nguyễn Thị V;
Ông Y Krang Jiê;

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lắk tham gia phiên tòa: Ông Y Ker B'Krông – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lắk mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 110/TLST-HNGĐ ngày 21/12/2018 về việc "Ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu V; sinh năm 1983;
Địa chỉ: Số nhà 51 buôn Y, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; có mặt;

Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến Ph; sinh năm 1982;
Địa chỉ: Số nhà 51 buôn Y, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, chị Nguyễn Thị Thu V trình bày:

Chị V và anh Ph tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 14/12/2015 tại Uỷ ban nhân dân xã Đ, huyện L, tỉnh Đ. Sau khi kết hôn, anh chị về chung sống tại số nhà 51 buôn Y, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk và đã có 01 con chung là Nguyễn Hà Bảo Th, sinh ngày 25/7/2016.

Mặc dù anh chị đã chung sống hơn 03 năm nay và đã có với nhau 01 con chung nhưng đời sống vợ chồng anh chị không thực sự hạnh phúc; anh Ph không chăm lo cho cuộc sống gia đình, ham vui bạn bè; vợ chồng khuyên bảo nhau thì anh Ph không những không nghe mà còn lớn tiếng xúc phạm, thậm chí còn sử dụng bạo lực với chị V. Rất nhiều lần như vậy nhưng vì con nên chị V vẫn nhẫn nhục, chịu đựng và hy vọng anh Ph sẽ có suy nghĩ lại; nhưng cho đến nay, qua thời gian dài, anh Ph vẫn không có sự thay đổi, không chí thú làm ăn, không chăm lo, xây dựng hạnh phúc; không cùng chị sẻ chia, gánh vác công việc chung trong gia đình.

Nay chị V xác định giữa chị và anh Ph không có sự thương yêu, gắn bó với nhau và không thể chung sống hạnh phúc được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

Về con chung, chị V yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Hà Bảo Th, sinh ngày 25/7/2016, không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Tiến Ph hiện nay vẫn đang sinh sống tại số nhà 51 buôn Y, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho anh Ph nhưng anh Ph đã từ chối nhận tất cả các văn bản tố tụng của Tòa án; anh Ph vẫn vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ngày 10/5/2019. Tại phiên tòa hôm nay, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng anh Ph vẫn vắng mặt tại phiên tòa.

Theo kết quả xác minh tại ban tự quản buôn Y, xã Đ, huyện L nơi chị Nguyễn Thị Thu V và anh Nguyễn Tiến Ph cư trú thì nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là có thật theo như nội dung mà chị V trình bày. Về tình trạng hôn nhân ban tự quản buôn Y cho biết sau khi vợ chồng chị V, anh Ph chuyển về sinh sống tại địa phương được một thời gian ngắn thì hai bên bắt đầu xảy ra nhiều mâu thuẫn, xích mích. Anh Ph thường xuyên đánh đập vợ, thậm chí chị V đã nhiều lần phải trình báo với Ban Công an xã về hành vi bạo lực gia đình của anh Ph.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắk phát biểu ý kiến tại phiên tòa: Về tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền giải quyết vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Nguyễn Thị Thu V và anh Nguyễn Tiến Ph ly hôn; Giao cho chị V được quyền trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Hà Bảo Th, sinh

ngày 25/7/2016. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, tài sản không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc chị V chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Tòa án nhận định về vụ án như sau:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị Thu V và anh Nguyễn Tiến Ph có đăng ký kết hôn; chị V yêu cầu ly hôn với anh Ph, xác định đây là vụ án hôn nhân và gia đình về "tranh chấp ly hôn, nuôi con". Bị đơn có nơi cư trú tại huyện Lắk nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lắk theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong suốt quá trình tố tụng, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Ph nhưng anh Ph đều vắng mặt không có lý do, không có ý kiến trình bày về các nội dung, yêu cầu khởi kiện của chị V; không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được và đã phải hoãn phiên tòa lần đầu vào ngày 10 tháng 5 năm 2019. Tại phiên tòa hôm nay, anh Ph vẫn vắng mặt là thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, do đó Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Ph.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn: Là vợ chồng, lẽ ra chị V, anh Ph phải có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc gia đình; nhưng qua quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổ chức hòa giải đoàn tụ nhưng anh Ph không hợp tác, thiếu thiện chí, để mặc vợ muốn ly hôn hay không, anh Ph không cần biết; điều đó thể hiện sự thiếu trách nhiệm với hôn nhân của bản thân. Ngoài ra, qua xác minh ở nơi cư trú cho thấy anh Ph đã nhiều lần có hành vi bạo lực gia đình làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần của chị V như chị V trình bày. Như vậy, Hội đồng xét xử xác định: vợ chồng chị V, anh Ph đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, đây là căn cứ cho ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con, chị Nguyễn Thị Thu V và anh Nguyễn Tiến Ph còn có một con chung là cháu Nguyễn Hà Bảo Th, sinh ngày 25/7/2016; hiện nay cháu vẫn đang

ở với chị V; hơn nữa, cháu Th là bé gái và chưa đầy 36 tháng tuổi nên cần giao cho chị V được tiếp tục trực tiếp nuôi con của anh chị là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con, theo chị V thì hiện tại chị có đủ điều kiện để nuôi con; anh Ph không có nghề nghiệp, không có nguồn thu nhập nào và cũng không có tài sản gì nên chị không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản, chị V không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí: Chị V là người khởi kiện ly hôn nên phải chịu án phí sơ thẩm là 300.000 đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ Luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 21, khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 khoản 3 Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14:

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu V với anh Nguyễn Tiến Ph.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Thu V được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hà Bảo Th, sinh ngày 25/7/2016 cho đến khi cháu Thi đủ 18 tuổi. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con, chị V không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Tiến Ph được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở; Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ, người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em hoặc Hội liên hiệp phụ nữ, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu V chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm; được khấu trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2016/0001661 ngày 21/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lắk; chị V đã nộp xong án phí sơ thẩm.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên

án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- UBND xã Đ;
- VKSND H. L;
- Chi cục THA DS H. Lắk;
- TAND tỉnh (P. GĐKT);
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bùi Văn Hưng